

Số: /CT-UBND

Cần Thơ, ngày tháng 6 năm 2026

CHỈ THỊ

Về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và Kế hoạch 5 năm (2026 - 2030) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Căn cứ Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 23 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và Kế hoạch 5 năm (2026 - 2030) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng;

Căn cứ Nghị quyết số 274/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh giai đoạn 2026 - 2030.

Nhằm phát huy mạnh mẽ truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, khơi dậy khát vọng phát triển, quyết tâm hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố giai đoạn 2026 - 2030, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành, đơn vị, địa phương phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố, các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn thành phố, tập trung thực hiện tốt các nội dung sau:

1. Tiếp tục quán triệt, triển khai, tuyên truyền và thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng; quán triệt sâu sắc tư tưởng thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh; Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình mới; Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 23 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và Kế hoạch 5 năm (2026 - 2030) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; các nội dung thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động tại Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI với Chủ đề “Thi đua đổi mới, sáng tạo, tăng tốc bứt phá đưa đất nước vào kỷ nguyên phát triển hùng cường, văn minh, thịnh vượng”, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa trong nhận thức, tư tưởng và tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức các phong trào thi đua yêu nước gắn với nhiệm vụ chính trị được giao. Đồng thời, tiếp tục triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác, bám sát các nhiệm vụ trọng tâm, tạo ra những đột phá, đổi mới,

hiệu quả, tháo gỡ khó khăn, nỗ lực hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của từng ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố giai đoạn 2026 - 2030.

2. Tiếp tục triển khai hưởng ứng và thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua đã được Thủ tướng Chính phủ, Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố phát động như: phong trào “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”; Phong trào “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030”; Phong trào thi đua thực hiện “Bình dân học vụ số” trên địa bàn thành phố Cần Thơ; Phong trào thi đua Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn thành phố Cần Thơ giai đoạn 2025 - 2030; Phong trào thi đua “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” trên địa bàn thành phố Cần Thơ giai đoạn 2025 - 2030; Phong trào thi đua “Phát triển mạnh doanh nghiệp tư nhân, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước”; Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” và các phong trào thi đua thực hiện các chỉ tiêu trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội và quốc phòng, an ninh... cùng với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

3. Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, đoàn kết, phấn đấu hoàn thành, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 2026 - 2030:

a) Chỉ tiêu về kinh tế

(1) Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) tính theo giá hiện hành đến năm 2030 đạt tối thiểu 717.067 tỷ đồng. GRDP bình quân đầu người đến năm 2030 phấn đấu đạt khoảng 215 triệu đồng/người/năm; tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân giai đoạn 2026 - 2030 đạt từ 10 - 10,5%/năm trở lên; kim ngạch xuất khẩu, dịch vụ và thu ngoại tệ phấn đấu đến năm 2030 đạt 8,2 tỷ USD, giai đoạn 2026 - 2030 phấn đấu bình quân tăng 11%/năm; thu nhập bình quân đầu người đến năm 2030 đạt tối thiểu 8.500.000 đồng/người/tháng.

(2) Tổng thu ngân sách hằng năm tăng khoảng 15%; phấn đấu đến năm 2030 ước đạt 57.000 tỷ đồng.

(3) Cơ cấu tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) đến năm 2030 dự kiến: khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm thấp hơn 16%; công nghiệp và xây dựng chiếm cao hơn 35% (trong đó, công nghiệp chiếm hơn 29%); dịch vụ chiếm cao hơn 45% và thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm cao hơn 4%.

(4) Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn theo giá hiện hành đến năm 2030 đạt tối thiểu 286.000 tỷ đồng; chiếm tỷ trọng 40% GRDP.

(5) Nâng cao các chỉ số: cải cách hành chính (PAR INDEX); sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS), hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); phấn đấu đạt kết quả xếp hạng trong “Nhóm 15 địa phương có chất lượng điều hành tốt”.

(6) Phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số:

- Đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế thành phố ở mức trên 55%;
- Tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GRDP đạt tối thiểu 30%;
- Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt trên 80%;
- Phân đầu bố trí 3% tổng chi ngân sách cho phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;
- Số lượng công bố khoa học quốc tế tăng trung bình 10 - 15%/năm;
- Tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo đạt trên 40% trong tổng số doanh nghiệp;
- Nguồn nhân lực nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo đạt 12 người trên một vạn dân; số lượng đơn vị đăng ký sáng chế, văn bằng bảo hộ sáng chế tăng trung bình 16 - 18% năm, tỷ lệ khai thác thương mại đạt 8 - 10%.

(7) Tốc độ tăng trưởng bình quân của kinh tế tư nhân đạt từ 10%/năm trở lên.

(8) Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công phân đầu đạt 100% tổng kế hoạch vốn đầu tư công được Chính phủ giao.

b) Chỉ tiêu về xã hội

(9) Dân số trung bình đến năm 2030 là 3.335.000 người.

(10) Chỉ số phát triển con người (HDI) đến năm 2030 đạt tối thiểu 0,78.

(11) Đến năm 2030, giá trị năng suất lao động theo giá hiện hành đạt trên 358 triệu đồng/lao động/năm; tốc độ tăng năng suất lao động theo giá so sánh bình quân giai đoạn 2026 - 2030 đạt trên 10%; tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 35 - 40%; số lao động có việc làm trong nền kinh tế đến năm 2030 phân đầu đạt 1.700.000 người; tỷ lệ lao động có việc làm trong nền kinh tế khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt dưới 38%, khu vực công nghiệp và xây dựng đạt trên 27%, khu vực dịch vụ đạt trên 35%; duy trì tỷ lệ thất nghiệp dưới 3,5%.

(12) Đến năm 2030, tuổi thọ trung bình tính từ lúc sinh đạt khoảng 77,12 tuổi, trong đó thời gian sống khỏe mạnh đạt tối thiểu 68 năm.

(13) Đến năm 2030: phân đầu đạt 19 bác sĩ/vạn dân; số giường bệnh đến cuối năm 2030 đạt trên 44 giường bệnh/vạn dân; đạt tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân; 100% người dân được hưởng chính sách khám sức khỏe hằng năm.

(14) Tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia đến năm 2030 phân đầu đạt 85%. Trong đó: Mầm non đạt 90,5%; tiểu học đạt 83,9%; trung học cơ sở đạt 83,6%; trung học phổ thông đạt 73,5%. Hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và giáo dục bắt buộc hết trung học cơ sở.

(15) Tỷ lệ nghèo đa chiều đến 2030 là 2,42%, duy trì mức giảm tỷ lệ nghèo đa chiều 1%.

c) Chỉ tiêu về môi trường:

(16) Tỷ lệ cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường phần đầu đạt 100%.

(17) Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt trên 95,8%; tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đạt tối thiểu 98%; tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt 100%.

(18) Phần đầu đến năm 2030 đạt 90,3% xã (65/72 xã) đạt chuẩn nông thôn mới; tỷ lệ hộ gia đình nông thôn được sử dụng nước sạch từ các nguồn theo quy chuẩn phần đầu đạt 85%.

(19) Tỷ lệ che phủ rừng đến 2030 đạt 2%.

d) Chỉ tiêu về phát triển kết cấu hạ tầng

(20) Đến năm 2030, tỷ lệ đô thị hóa đạt 50% trở lên.

(21) Phần đầu hoàn thành các nhiệm vụ phát triển đô thị thông minh.

(22) Phần đầu đến năm 2030, hoàn thành 16.900 căn nhà ở xã hội.

đ) Chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh, đối ngoại

(23) Công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ; công tác huấn luyện, diễn tập, giáo dục quốc phòng, an ninh hoàn thành 100% chỉ tiêu hàng năm.

(24) Đảm bảo hằng năm số xã, phường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” từ 75% trở lên; đến năm 2030 ít nhất 50% xã, phường trên địa bàn thành phố không có ma túy.

(25) Ký kết ít nhất 05 thỏa thuận cấp thành phố với các địa phương, đối tác quốc tế; tham gia ít nhất 03 tổ chức quốc tế/diễn đàn đa phương có tôn chỉ, mục đích hoạt động phù hợp với mục tiêu phát triển của thành phố; phần đầu 100% trường hợp được hỗ trợ hiệu quả qua công tác bảo hộ công dân ở nước ngoài.

4. Tổ chức phát động và triển khai các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả, bám sát mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của ngành, lĩnh vực, địa phương và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố Cần Thơ giai đoạn 2026 - 2030; tập trung cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, đặc biệt là thực hiện đạt mục tiêu: Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân của thành phố đạt từ 10 - 10,5% trở lên. Tập trung thi đua thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, các công trình, dự án trọng điểm, nhiệm vụ cải cách hành chính, chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử, phát triển kinh tế số, xã hội số, quyết tâm phần đầu hoàn thành các nhiệm vụ đề ra. Đổi mới nội dung, hình thức tổ chức phong trào thi đua phong phú, đa dạng, nội dung, tiêu chí cụ thể, thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm; chú trọng phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các mô hình mới, cách làm hay, các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trên tất cả các lĩnh vực. Tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền, cổ động, tạo khí thế thi đua sôi nổi, rộng khắp trong toàn xã hội; cổ vũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân phát huy tinh thần trách nhiệm, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, quyết tâm hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

5. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng; gắn công tác thi đua, khen thưởng với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương và trách nhiệm của người đứng đầu; Tập trung hướng về cơ sở, bám sát nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách để tổ chức các đợt thi đua phù hợp theo từng chuyên đề, trong đó có các nội dung, tiêu chí thi đua cụ thể, thiết thực, không phô trương hình thức, thực hiện nghiêm túc việc đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua. Qua đó lựa chọn các tập thể, cá nhân thật sự tiêu biểu, xuất sắc để khen thưởng. Chú trọng khen thưởng đột xuất đối với các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, sáng kiến, giải pháp hiệu quả, đóng góp tích cực cho sự phát triển của thành phố. Công tác khen thưởng phải đảm bảo kịp thời, đúng người, đúng việc, đúng thành tích, tạo sự lan tỏa, động lực phấn đấu trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân.

6. Nâng cao vai trò trách nhiệm của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng; đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của cụm, khối thi đua. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số vào công tác thi đua, khen thưởng, bảo đảm công khai, minh bạch và cải cách thủ tục hành chính. Bố trí, đào tạo bồi dưỡng đội ngũ công chức làm công tác thi đua, khen thưởng có phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị vững vàng, nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có kiến thức, kinh nghiệm, gắn bó với quần chúng và phong trào thi đua. Đồng thời, tiếp tục củng cố tổ chức, bộ máy ổn định, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đây là nhân tố quan trọng quyết định chất lượng công tác tham mưu và hiệu quả tổ chức triển khai các phong trào thi đua, công tác khen thưởng trong phạm vi thành phố.

7. Tổ chức thực hiện:

a) Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành, đoàn thể thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn thành phố xây dựng kế hoạch phát động phong trào thi đua trên tinh thần cụ thể hóa những nội dung của Chỉ thị này, phù hợp với tình hình thực tiễn tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết và biểu dương, khen thưởng kịp thời để động viên các nhân tố mới, những tập thể, cá nhân lập được thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua, tạo sự phấn khởi và động viên tinh thần hăng hái thi đua lao động sản xuất, học tập và công tác của các đối tượng tham gia thi đua;

b) Giao Sở Tài chính chủ trì tham mưu các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; theo dõi tiến độ thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu các giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Chủ trì tham mưu bố trí kinh phí thực hiện các phong trào thi đua, công tác khen thưởng theo quy định hiện hành;

c) Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phong trào thi đua yêu nước, kịp thời tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, gương điển hình tiên tiến và nhân tố mới trong phong trào thi đua yêu nước của thành phố Cần Thơ;

d) Giao Sở Nội vụ chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố; nâng cao hiệu quả hoạt động của cụm, khối thi đua; chỉ đạo sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng, kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng và các phong trào thi đua chuyên đề của Trung ương và thành phố theo quy định; giúp Hội đồng Thi đua - khen thưởng thành phố thẩm định thành tích để xem xét biểu dương, khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng chính xác, kịp thời đối với những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đóng góp tích cực trong phong trào thi đua của thành phố; phối hợp với Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng, các phong trào thi đua và tuyên truyền, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến trên địa bàn thành phố. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện các phong trào thi đua và Chỉ thị này; định kỳ tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo kết quả thực hiện theo quy định;

đ) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố giai đoạn 2026 - 2030. Tăng cường giám sát, phản biện xã hội trong quá trình tổ chức thực hiện.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành, các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan, đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn thành phố tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị này. Trong quá trình tổ chức thực hiện, có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh gửi về Sở Nội vụ tổng hợp, tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Ban TĐ-KT Trung ương;
- TT. Thành ủy, TT. HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- UBMTTQVN TP và các tổ chức chính trị - xã hội;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Các Sở, ban ngành TP;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ;
- UBND xã, phường;
- Ban TĐKT TP;
- VP.UBND TP (2,3);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, HK.

CHỦ TỊCH

Trương Cảnh Tuyên